TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05/5/2023
V/v "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bảo Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Kim Hiếu

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phong Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Vũ - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 97/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022 về "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Võ Thị N**, sinh năm 1985. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực Q, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông **Wang Yao H**, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 00, lộ V, khóm 000, phường L, khu L, thành phố Cao Hùng, Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 30/5/2022 và Bản tự khai, nguyên đơn bà Võ Thị N trình bày và yêu cầu:

Bà và ông Wang Yao H xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (Việt Nam) theo Giấy chứng nhận kết hôn, Số vào Sổ đăng ký kết hôn 280, Quyển số 03, ngày 10/11/2011. Sau khi kết hôn được 07 ngày thì ông Wang Yao H trở về Đài Loan, trước khi đi về Đài Loan,

ông Wang Yao H có hứa sẽ làm thủ tục rước bà về Đài Loan chung sống với ông Wang Yao H, nhưng từ khi ông về Đài Loan đến nay ông Wang Yao H không quay lại Việt Nam tìm gặp bà. Rất nhiều lần bà điện thoại liên lạc với ông Wang Yao H để tìm hiểu trao đổi, nhưng không được vì ông Wang Yao H không nghe máy. Nay tình cảm vợ chồng thật sự không còn, không thể duy trì quan hệ hôn nhân nên bà xin được ly hôn với ông Wang Yao H.

Về con chung, tài sản chung và nợ: Thời gian sống chung sau khi cưới rất ngắn nên bà và ông Wang Yao H không có con chung, không tạo lập được tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Wang Yao H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến phản hồi về việc bà Võ Thị N xin ly hôn với ông.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ:

Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Võ Thị N được ly hôn với ông Wang Yao H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Võ Thị N khởi kiện xin ly hôn với ông Wang Yao H cư trú tại Đài Loan, căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Bà N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Wang Yao H đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt (thủ tục thông báo, tống đạt của Tòa án đối với phía bị đơn đã hoàn tất, tại văn bản số 1110061832 ngày 14/10/2022 của Bộ Tư Pháp Lãnh thổ Đài Loan thể hiện: *"Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 30/9/2022 bằng phương thức: Chuyển cho người sống chung cùng đương sự"*. Tuy nhiên cho đến thời điểm xét xử, ông Wang Yao H cũng không có ý kiến phản hồi. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Bà Võ Thị N và ông Wang Yao H xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (Việt Nam)

theo Giấy chứng nhận kết hôn, Số vào Sổ đăng ký kết hôn 280, Quyển số 03, ngày 10/11/2011nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo bà Thị N trình bày, sau khi kết hôn được khoảng 07 ngày thì ông Wang Yao H trở về Đài Loan và không còn liên lạc gì với bà. Bà cũng chủ động liên hệ với ông Wang Yao H nhưng không có kết quả. Do không còn tình cảm, không thể duy trì quan hệ hôn nhân nên bà Thị N xin được ly hôn.

Xét thấy, bà N và ông Wang Yao H sau khi kết hôn, hai người chỉ chung sống với nhau thời gian rất ngắn. Sau khi trở về Đài Loan, ông Wang Yao H không còn liên lạc gì với bà N. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án xin ly hôn và đã thực hiện ủy thác tư pháp, tống đạt Thông báo thụ lý vụ án cho ông Wang Yao H biết, yêu cầu ông có ý kiến về việc bà N xin ly hôn nhưng ông cũng không quan tâm phản hồi, điều đó thể hiện ông Wang Yao H không muốn duy trì quan hệ hôn nhân với bà N, mỗi người sống ở một quốc gia. Do đó, có cơ sở xác định, quan hệ hôn nhân giữa bà N với ông Wang Yao H đã thật sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà N xin ly hôn với ông Wang Yao H là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác là 200.000 đồng, nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4, Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị N.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Võ Thị N được ly hôn với ông Wang Yao H.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị N trình bày không

có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Võ Thị N phải chịu 300.000 đồng, được chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000294 ngày 08/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ sang án phí, bà N đã nộp đủ án phí.

3. Về lệ phí ủy thác: Bà N phải chịu, công nhận đã nộp xong 200.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000316 ngày 14/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

4. Về quyền kháng cáo:

Bà N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Ông Wang Yao H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND TP Cần Thơ;
- Cục THADS TPCT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Võ Bảo Anh